

*

Số: 03 /CTPH/BTGTW-BTNMT

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP
giữa Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường
giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 144-QĐ/TW ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) ban hành “Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”.

Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Phối hợp chặt chẽ trong nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện chương trình hành động của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân để nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

3. Quá trình thực hiện chương trình phối hợp phải tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, trách nhiệm được phân công; chủ động, tạo điều kiện thuận lợi để cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt hiệu quả và thiết thực.

II. Nội dung phối hợp

1. Định hướng tư tưởng, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai, bảo đảm an ninh, an toàn.

2. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về tài nguyên, môi trường, biến đổi khí hậu; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, kích động, gây cản trở việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh gắn với quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Tham mưu, đề xuất việc sơ kết, tổng kết và xây dựng các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, biến đổi khí hậu khi được Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao; thẩm định các đề án, văn bản liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường, biến đổi khí hậu. Nghiên cứu, phân tích và dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội khi triển khai các dự án, đề án, chương trình liên quan đến quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát hiện và giải quyết kịp thời những vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

4. Tổ chức khảo sát thực tiễn trong và ngoài nước về công tác tuyên truyền, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Phổ biến, tổng kết kinh nghiệm quản lý; các mô hình; kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; dự báo xu hướng phát triển trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua hệ thống tuyên giáo.

5. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

6. Phát hiện, nhân rộng nhân tố mới, điển hình tiên tiến; đề xuất cấp ủy đảng, chính quyền các cấp biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và thành tích thực hiện Chương trình phối hợp.

III. THỜI GIAN PHỐI HỢP

- Thời gian phối hợp: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Hiệu lực thực hiện: Kể từ ngày ký kết Chương trình phối hợp.

Kết thúc giai đoạn 2021 - 2025, tiến hành tổng kết đánh giá và xem xét ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn kế tiếp.

IV. TRÁCH NHIỆM CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Trung ương

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền lĩnh vực tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Tham gia sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia góp ý kiến trong quá trình xây dựng, triển khai các cơ chế chính sách, chương trình, dự án, đề án lớn về lĩnh vực tài nguyên, môi trường có tác động sâu rộng đến đời sống dân sinh và có tính chất phức tạp, nhạy cảm (đất đai, khí hậu, môi trường,...).

- Tổ chức nghiên cứu, nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đặc biệt là khi xảy ra những vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm; tham gia xử lý những vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Hướng dẫn, chỉ đạo ban tuyên giáo các cấp và các cơ quan thông tấn báo chí phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức tuyên truyền về tài nguyên và môi trường.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy triển khai thực hiện Chương trình phối hợp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các Tỉnh ủy, Thành ủy với Sở Tài nguyên và Môi trường cùng cấp.

- Phân công các đơn vị trực thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương triển khai Chương trình phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ động trao đổi, cung cấp thông tin cho Ban Tuyên giáo Trung ương trong chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền quá trình xây dựng, triển khai chương trình, cơ chế, chính sách, dự án, đề án luật liên quan tới việc quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là những chính sách, pháp luật có tác động, ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống dân sinh, được dư luận quan tâm.

- Chủ động đề xuất, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức thông tin tuyên truyền đối nội và đối ngoại lĩnh vực tài nguyên và môi trường bằng nhiều hình thức như: hội thảo, hội nghị, tọa đàm, tập huấn, biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền...

- Chủ động phát hiện và phối hợp xử lý kịp thời các vấn đề nhạy cảm, bức xúc, những bất cập trong công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phối hợp trao đổi thông tin, phản biện các ý kiến trái chiều, những xung đột, bất cập trong quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Bộ, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố thực hiện Chương trình phối hợp và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương.

- Phân công các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai Chương trình phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, bố trí ngân sách thực hiện.

V. KINH PHÍ

1. Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung phối hợp nêu trên theo các quy định tài chính hiện hành.

2. Đối với các nội dung, nhiệm vụ mở rộng hoặc đột xuất, phát sinh, tính chất chuyên đề, chuyên môn sâu, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ban Tuyên giáo Trung ương đề xuất cấp bổ sung từ nguồn ngân sách nhà nước và huy động từ nguồn xã hội hóa để tổ chức thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Định kỳ hằng năm, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp; phương hướng, nhiệm vụ phối hợp công tác thời gian tiếp theo. Hoặc căn cứ tình hình thực tế đề xuất, thống nhất và tổ chức thực hiện đối với các nhiệm vụ chuyên đề, đột xuất; sau 5 năm tiến hành tổng kết, khen thưởng, xây dựng và xem xét ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn tiếp theo.

2. Vụ Tuyên truyền trực thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương; Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao nhiệm vụ đầu mối tổng hợp, phối hợp các đơn vị có liên quan để tham mưu giúp Lãnh đạo hai cơ quan trong việc đề xuất kế hoạch, nhiệm vụ, tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình phối hợp.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế, các đơn vị trực thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa nhiệm vụ hằng năm và giai đoạn theo định hướng nội dung trọng tâm thời gian tới (tại Phụ lục kèm theo); báo cáo phê duyệt thực hiện; nâng cao trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi Chương trình phối hợp.

4. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ đột xuất, vấn đề nổi cộm được cộng đồng xã hội quan tâm, các đơn vị chức năng Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tài nguyên và Môi trường kịp thời chủ động phối hợp, trao đổi, đề xuất biện pháp và thống nhất báo cáo Lãnh đạo hai Cơ quan xem xét, quyết định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời trao đổi, phản ánh bằng văn bản đến cơ quan thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường để phối hợp xem xét, giải quyết./.

**BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Lại Xuân Môn

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BỘ TRƯỞNG**



Trần Hồng Hà

Nơi nhận:

- Đ/c Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- Đ/c Lê Văn Thành, Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Văn phòng: Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Chính phủ, Quốc hội;
- Đ/c Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các đơn vị trực thuộc Ban TGTW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT;
- Ban Tuyên giáo các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT (Bộ TN&MT, Ban TGTW).

Phụ lục**CÁC NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TĂNG CƯỜNG
PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Chương trình số: 03/CTPH/BTGTW-BTNMT ngày 15 tháng 10 năm 2021
giữa Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| TT | NỘI DUNG, NHIỆM VỤ | THỜI GIAN | CẤP TRÌNH |
|----|--|-------------|---------------------------|
| 1 | Tổng kết thi hành Luật Đất đai năm 2013 và Dự án Luật Đất đai sửa đổi | 2021 - 2022 | Ban Chấp hành Trung ương |
| 2 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và sửa đổi Luật Khoáng sản năm 2010. | 2021 | Bộ Chính trị |
| 3 | Phối hợp tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | Các năm | Ban Bí thư |
| 4 | Nghiên cứu trình Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương trong xây dựng chủ trương thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. | 2021 - 2022 | Bộ Chính trị |
| 5 | Sơ kết việc thi hành Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045. | 2023 | Bộ Chính trị |
| 6 | Phối hợp trong quá trình xây dựng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xây dựng Chiến lược, quy hoạch sử dụng đất quốc gia đến năm 2045. | 2021 - 2022 | Ban Cán sự Đảng Chính phủ |
| 7 | Xây dựng Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. | 2021 - 2022 | Ban Cán sự Đảng Chính phủ |
| 8 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (Nghị quyết số 24-NQ/TW). | 2024 | Bộ Chính trị |
| 9 | Đánh giá tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012 và sửa đổi, bổ sung Luật tài nguyên nước năm 2012. | 2022 - 2023 | Ban cán sự đảng Chính phủ |
| 10 | Tổng kết đánh giá Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến năm 2020; xây dựng Chiến lược | | Ban cán sự Đảng Chính phủ |

| | | | |
|----|--|-------------|--------------|
| | quốc gia tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. | 2024 | phủ |
| 11 | Đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng ban hành Chiến lược phát triển giai đoạn mới. | 2023 | Bộ Chính trị |
| 12 | Phối hợp tuyên truyền thực hiện Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi năm 2020. | 2021 - 2025 | |